

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 459/2020/HS-PT
Ngày: 22/09/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Bùi Xuân Trọng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H1, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 541/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 07 năm 2020 đối với bị cáo Trần Văn H phạm tội “Giết người”, do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh H1.

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

Trần Văn H; Sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn H2, xã K1, huyện K, tỉnh H1; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn P và bà: Nguyễn Thị S; Vợ: Nguyễn Thị Thanh H3; (đã ly thân); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 28/02/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:*** Ông Nguyễn Mậu C, Luật sư của Công ty Luật TNHH H3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh H1, vắng mặt (có

gửi bài bào chữa).

Những người thừa kế theo pháp luật của người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1990
2. Ông Dương Văn D; sinh năm 1955;
3. Bà Nguyễn Thị H4; sinh năm 1958;
4. Cháu Dương Quốc K4; sinh ngày 26/9/2016
5. Cháu Dương Quốc V; sinh ngày 12/5/2019

Đều trú tại: Thôn Đ, xã K2, huyện K, tỉnh H1

Người đại diện cho gia đình người bị hại: Ông Dương Quốc K3; sinh năm 1980; Trú tại: Thôn Đ, xã K2, huyện K, tỉnh H1, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, sau khi lát gạch sân cho gia đình ông Dương Văn H5 ở Thôn H2, xã K1, huyện K, tỉnh H1, thì Trần Văn H cùng với ông Dương Văn H5, anh Trần Văn A và ông Nguyễn Văn Đ trú cùng thôn ở lại nhà ông H5 ăn cơm, uống rượu. Sau đó, cả 04 người đến nhà anh Trần Khánh B ở cùng thôn hát Karaoke và tiếp tục uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Trần Văn H đi bộ về nhà lấy xe mô tô đi ra cánh đồng tại Thôn H2, xã K1, huyện K (khu vực H thả ống lươn) để kiểm tra ống lươn, sau đó đi về nhà mình ở Thôn H2, xã K1, huyện K, tỉnh H1. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn H đi bộ ra cổng nhà mình thì nghe tiếng xe mô tô nổ lớn nên chạy ra đứng giữa đường Tỉnh lộ 551 quan sát, thì thấy anh Dương Quốc H6 trú tại thôn Đồng Tiến, xã K2, huyện K đang điều khiển xe mô tô bật đèn chiếu sáng đi trên đường Tỉnh lộ 551 theo hướng từ xã K3 đi xã K2, cách vị trí của H khoảng 170 mét. Do nhà ở gần đường Tỉnh lộ 551, thường xuyên nghe những tiếng xe chạy ồn ào ngoài đường và đã uống rượu, nên Trần Văn H cảm thấy rất bức xúc, khó chịu, H liền chạy vào sân nhà mình (ở ngay sát lề đường Tỉnh lộ 551) lấy 01 con dao dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, mũi nhọn giắt vào sau lưng quần. Tiếp đó, Trần Văn H đẩy chiếc xe kéo tự chế ở sân và lấy 01 chiếc cọc tiêu bằng ống nhựa, có đế gắn bê tông chắn ngang đường ngay phía trước cổng nhà mình, còn H đứng ở giữa xe kéo tự chế và cọc tiêu để chặn chiếc xe mô tô do anh Dương Quốc H6 đang điều khiển đi đến. Do bị Trần Văn H dùng xe kéo tự chế và cọc tiêu chắn ngang đường, nên khi điều khiển xe mô tô đến gần anh Dương Quốc H6 phải phanh gấp, bánh trước xe mô tô đâm vào cọc tiêu làm gãy cọc tiêu, còn xe mô tô ngã nghiêng xuống mặt đường. Anh Dương Quốc H6 xuống xe thì Trần Văn H đi đến đứng đối diện cách anh H6 khoảng 0,5 mét và nói: “Mi ở mô mà đi xe lóc bóc rứa”, đồng thời dùng tay trái đẩy vào người anh H6, thì anh H6 dùng tay gạt ra. Lúc này, giữa Trần Văn H và anh Dương Quốc H6 xảy ra cãi vã, giằng co với nhau. Trong lúc giằng co, Trần

Văn H dùng tay phải rút con dao thủ sẵn từ trước ở sau lưng quần ra giờ lên, anh H6 nhìn thấy dao thì bỏ chạy về hướng xã K3. Khi anh Dương Quốc H6 chạy được khoảng 01 đến 02 bước chân, thì Trần Văn H cầm dao bằng tay phải theo hướng nghịch (phần cán dao nằm trong lòng bàn tay, mũi dao hướng về phía ngón tay út) chạy đuổi theo phía sau đâm 01 nhát mạnh theo chiều hướng trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào vùng hạ sườn bên phải cơ thể anh H6. Sau khi bị đâm, anh Dương Quốc H6 tiếp tục chạy được khoảng 10 mét thì gục xuống nằm úp trên mặt đường, Trần Văn H chạy theo quan sát thấy anh H6 thở gấp rồi ngừng thở. Nghĩ anh Dương Quốc H6 đã chết nên Trần Văn H quay lại dựng chiếc xe mô tô của anh H6 dậy, sau đó đi đến vòi nước ở sân rửa sạch vết máu trên con dao đã gây án rồi giắt dao vào lưng quần và đi vào nhà. Một lúc sau, anh Lê Ngọc T (trú tại Thôn H2, xã K1, huyện K, tỉnh H1) và chị Nguyễn Thị Hiền D1 (trú tại thôn Hồ Hải, xã K1, huyện K, tỉnh H1) đi đến phát hiện anh Dương Quốc H6 nằm bất động trên đường, nên gọi mọi người đến giúp đỡ. Khi nghe tiếng người dân ồn ào phía ngoài đường, Trần Văn H đi từ trong nhà ra cầm dao giờ lên và nói to: “Thằng H giết người này, thằng H chịu trách nhiệm, mọi người không phải lo”. Lúc này, có các anh Nguyễn Ngọc L1, Nguyễn Thế A và Vương Đình T1 cùng trú tại thôn T2, xã K5, huyện K, tỉnh H1 đi qua thì bị Trần Văn H chặn xe và đe dọa. Sau đó, Công an huyện K đến làm việc thì Trần Văn H đã tự nguyện nộp con dao gây án và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H1 lập hồi 00 giờ 10 phút ngày 28/02/2020 phản ánh: Hiện trường xảy ra vụ án là đoạn đường tỉnh lộ 551 thuộc địa phận Thôn H2, xã K1, huyện K. Cách góc tường nhà Trần Văn H 3,05m về hướng Nam phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS biển kiểm soát 38K1 - 362.61 (vị trí số 1). Ngay sát bánh xe phía trước phát hiện 01 chiếc dép trái màu nâu và 01 chiếc cọc tiêu bằng nhựa có đế bằng bê tông đã bị gãy (vị trí số 2). Cách bánh xe phía sau 1,2m về hướng Đông Nam phát hiện 01 chiếc dép phải cùng loại (vị trí số 3). Cách vị trí số 3 về hướng Nam 1,8m phát hiện 01 xe kéo tự chế đầu hướng Tây, đuôi xe hướng Đông. Cách bánh sau xe mô tô 0,7m về hướng Đông phát hiện dấu vết máu kéo dài 12,3m (vị trí số 04). Ngay trên nắp mương thoát nước cách điểm cuối của dấu vết máu 1m về phía Bắc phát hiện 01 chùm chìa khóa gồm 02 chìa và 01 móc treo (vị trí số 05). Cách chùm chìa khóa 1,5m về phía Nam phát hiện nạn nhân Dương Quốc H6 chết trong tư thế nằm úp, đầu hướng Đông Nam, chân hướng Tây Bắc (vị trí số 06). Tại vị trí nạn nhân nằm có dấu vết máu trên diện rộng.

Biên bản khám nghiệm tử thi anh Dương Quốc H6 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H1 lập hồi 01 giờ ngày 28/02/2020 phản ánh:

Khám ngoài: Vùng đầu, mặt, cổ không có dấu vết tổn thương; Hai tay chân của nạn nhân bình thường, không có dấu vết tổn thương; Vùng hạ sườn bên phải có vết thương nằm dọc kích thước 14cm x 5cm bờ mép sắc gọn sâu vào trong ổ bụng.

Mổ tử thi: Vết thương từ hạ sườn phải đi vào trong làm rách gan, đại tràng và động mạch chủ bụng; Trong ổ bụng chứa nhiều máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 42 ngày 29/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H1: Vùng hạ sườn phải có vết thương nằm dọc làm rách gan, thủng mạc treo, đại tràng và động mạch chủ bụng. Nguyên nhân chết của anh Dương Quốc H6 là do mất máu cấp.

Tại Kết luận giám định số 04 ngày 13/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H1: Dấu vết màu nâu dính trên mẫu vật ký hiệu A3 (chiếc quần đùi của Trần Văn H) và dấu vết màu nâu ký hiệu A5 (thu giữ tại hiện trường vị trí tử thi nằm) là máu người thuộc nhóm máu AB trong hệ nhóm máu ABO cùng nhóm máu của mẫu máu anh Dương Quốc H6, sinh năm 1985, trú tại Thôn Đ, xã K2, huyện K (Ký hiệu M1) gửi tới giám định.

Tại bản kết luận giám định số 42 ngày 29/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự đã xác định rõ các dấu vết thương tích trên cơ thể và nguyên nhân tử vong của anh Dương Quốc H6; Vết thương vùng hạ sườn phải làm rách gan, thủng mạc treo, đại tràng và động mạch chủ bụng được tạo nên bởi vật sắc nhọn; Vết thương trên được hình thành với cơ chế như đâm, chọc,... *(vết thương được hình thành khi nạn nhân còn sống)* và vết thương này do một lần tác động; Với con dao có đặc điểm như mô tả tại Công văn số 01 ngày 03/3/2020 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H1 thì có thể gây ra vết thương nói trên, *(Kích thước vết thương lớn hơn kích thước con dao là do quá trình tác động giữa đối tượng và nạn nhân)*.

Vật chứng thu giữ: 08 (tám) con dao các loại; 01 (một) chiếc quần đùi nam; 02 (hai) đôi dép; 01 (một) chiếc đèn pin; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius RC, biển kiểm soát 38K1-362.61, theo 01 (một) chùm chìa khóa; 01 (một) chiếc áo khoác nam; 01 (một) chiếc quần dài nam; 01 (một) chiếc áo phông nam; 01 (một) chiếc xe tự chế; 01 (một) chiếc cọc tiêu; 01 (một) cái liềm.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Dương Quốc K3, trú tại Thôn Đ, xã K2, huyện K, tỉnh H1 (là người đại diện của người bị hại) 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius RC biển kiểm soát 38K1-362.61, kèm theo 01 (một) chùm chìa khóa.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của người bị hại là anh Dương Quốc K3 yêu cầu buộc bị cáo Trần Văn H bồi thường với tổng số tiền 1.046.374.000 đồng. Về hình phạt đề nghị tuyên bị cáo hình phạt tử hình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh H1 đã căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt Trần Văn H 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 và Điều 593 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị L3 bao gồm các khoản: Tiền mai táng phí 63.179.000đ; tiền tổn thất tinh thần 149.000.000đ; tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 212.179.000đ, đã bồi thường được 50.000.000đ còn phải bồi thường tiếp 162.179.000đ (một trăm sáu mươi hai triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại là: Dương Quốc K4; sinh ngày 26/9/2016 và Dương Quốc V; sinh ngày 12/5/2019 (đều trú tại: Thôn Đ, xã K2, huyện K, tỉnh H1); mỗi cháu 750.000đ/ mỗi tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2020 trở đi.

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi mẹ của bị hại là bà Nguyễn Thị L4 (sinh năm 1958; trú tại: Thôn Đ, xã K2, huyện K, tỉnh H1) mỗi tháng 300.000 đồng cho đến khi bà mất. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2020 trở đi.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2020, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại có đơn kháng cáo đề nghị: Xem xét tăng mức cấp dưỡng cho con người bị hại; áp dụng tình tiết tăng nặng cố tình thực hiện tội phạm đến cùng quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để tăng hình phạt lên tù Chung thân đối với bị cáo; Về tình tiết giảm nhẹ: không áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú; Về vật chứng: xem xét lại con dao bị cáo dùng để phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện gia đình người bị hại giữ nguyên kháng cáo.
- Bị cáo tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đồng (gia đình bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình người bị hại theo giấy biên nhận ngày 10/8/2020)
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của gia đình người bị hại về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 20 năm tù; Về trách nhiệm dân sự giữ nguyên như quyết định của bản án sơ thẩm.
- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội do bộc phát, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người bào chữa và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp, thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, sau khi đã uống rượu, Trần Văn H ra đứng trước cổng nhà mình thì thấy có người điều khiển xe mô tô chạy trên đường tỉnh lộ 551 thuộc địa phận Thôn H2, xã K1, huyện K, tỉnh H1. Do bức xúc khó chịu vì thường xuyên nghe tiếng xe chạy gây ồn ào, Trần Văn H vào nhà lấy 01 con dao rồi đẩy chiếc xe kéo tự chế và lấy 01 cọc tiêu ra chặn đường để gây sự. Khi bị hại dừng xe, thì Trần Văn H đã có lời nói đe dọa, dùng tay đẩy vào người bị hại dẫn đến hai bên cãi vã, giằng co với nhau. Trần Văn H rút dao ra đâm vào hạ sườn bên phải cơ thể của bị hại, người bị hại chạy tiếp được khoảng 10 mét thì ngã gục xuống đường và tử vong tại chỗ do mất máu cấp.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã bị Tòa án nhân dân tỉnh H1 xét xử về tội “Giết người” với tình tiết định khung hình phạt “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo của người đại diện cho gia đình người bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1]. Về đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ, áp dụng thêm tình tiết tăng nặng và tăng hình phạt:

Nguyên nhân của vụ án xuất phát từ việc Trần Văn H cho rằng tiếng xe máy đi lại thường xuyên trên đường, trước cửa nhà bị cáo vào đêm khuya làm bị cáo khó chịu, bức tức dẫn đến việc vô cớ chặn đường, gây sự rồi rút dao chuẩn bị sẵn ra. Khi người bị hại bỏ chạy được một đến hai bước thì bị cáo đuổi theo dùng dao đâm làm người bị hại gục xuống, bị cáo có chạy đến xem sau đó bỏ về. Mặc dù người bị hại có bỏ chạy nhưng hành vi phạm tội của bị cáo sau đó diễn ra liên tục, trong thời gian ngắn và không gặp bất cứ khó khăn, trở ngại gì. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập; sau khi bị cáo thực hiện tội phạm một thời gian ngắn đã được người dân phát hiện nhưng chưa biết ai là thủ phạm thì bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật ra tự thú khai rõ sự việc, góp phần có hiệu quả vào việc phát hiện, điều tra và xử lý tội phạm.

Bản thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đã hai lần xây dựng gia đình nhưng đều ly hôn, hiện sống một mình, không có con; Trong thời gian đi xuất khẩu lao động tại Angola (từ năm 2014 – 2015) bị cáo bị đánh vào đầu phải phẫu thuật thần kinh tại bệnh viện Americo Boavida; Bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn P được Hội đồng Bộ trưởng tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại, mặc dù số tiền không lớn nhưng cũng thể hiện thái độ tích cực khắc phục phần nào hậu quả bị cáo đã gây ra, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét sẽ được cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung cho bị cáo.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, sự hung hãn, coi thường pháp luật cũng như tính mạng của người khác; chỉ vì hành động thiếu suy nghĩ mà bị cáo đã gây ra đau thương mất mát cho gia đình bị hại, tước đoạt vĩnh viễn mạng sống của một con người, gây mất trật tự trị an trên địa bàn và tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hình phạt tù 18 năm Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần nương nhẹ; Do đó có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của gia đình người bị hại, tăng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian nữa mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và ngăn chặn phòng ngừa chung.

[3.2]. Về vật chứng: Đại diện cho gia đình người bị hại cung cấp hình ảnh về hộp đựng dao do nhân chứng Dương Văn H5 trú quán tại xã K1, huyện K, tỉnh H1 thu được trên xe của bị cáo tại thời điểm xảy ra vụ án (hộp đựng dao nhân chứng đã làm mất) và cho rằng có thể đây là con dao bị cáo dùng để đâm chết anh Dương Quốc H6 sau đó thủ tiêu hung khí. Hội đồng xét xử, thấy:

Việc thu thập vật chứng của vụ án phải được thực hiện theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Công an huyện K đến làm việc thì Trần Văn H đã tự nguyện nộp con dao dài 22 cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5cm, trên cán dao có in dòng chữ “LION”, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, phần lưỡi rộng nhất 2,9cm; tiến hành khám xét nhà ở của bị cáo thu giữ 08 con dao các loại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H1 đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 42 ngày 29/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H1 đã xác định rõ các dấu vết thương tích trên cơ thể và nguyên nhân tử vong của anh Dương Quốc H6; Vết thương vùng hạ sườn phải làm rách gan, thủng mạc treo, đại tràng và động mạch chủ bụng được tạo nên bởi vật sắc nhọn; Vết thương trên được hình thành với cơ chế như đâm, chọc, ... (*vết thương được hình thành khi nạn nhân còn sống*) và vết thương này do một lần tác động; Với con dao có đặc điểm như mô tả tại Công văn số 01 ngày 03/3/2020 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H1 thì có thể gây ra vết thương nói trên, kích thước vết

thương lớn hơn kích thước con dao là do quá trình tác động giữa đối tượng và nạn nhân.

[3.3]. Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức cấp dưỡng hàng tháng và xem xét mức cấp dưỡng theo thời gian cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của xã hội cho con người bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

Khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng được xem xét trên cơ sở phù hợp với thu nhập và khả năng thực tế của người phải bồi thường, thu nhập thực tế ở địa phương và nhu cầu thiết yếu của người được bồi thường

Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho 02 con của bị hại là: cháu Dương Quốc K1; sinh ngày 26/9/2016 và cháu Dương Quốc V; sinh ngày 12/5/2019 mỗi cháu 750.000đ/ tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2020 là phù hợp.

Ghi nhận sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã hỗ trợ thêm cho gia đình người bị hại số tiền 10 triệu đồng, ngoài khoản tiền bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Từ những lập luận trên thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường dân sự của đại diện gia đình bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện cho gia đình người bị hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh H1.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Văn H 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

2. Về trách nhiệm cấp dưỡng: Buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho 02 con của bị hại là cháu Dương Quốc K1, sinh ngày 26/9/2016 và cháu Dương Quốc V, sinh ngày 12/5/2019 (đều trú tại: Thôn Đ, xã K2, huyện K, tỉnh H1); mỗi cháu 750.000đ/tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2020.

Ghi nhận ngày 10/8/2020 gia đình bị cáo đã hỗ trợ thêm cho gia đình người bị hại số tiền 10 triệu đồng (ngoài khoản tiền bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án và người đại diện hợp pháp của người được cấp dưỡng có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ; cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định thi hành án nếu bị cáo chưa thi hành xong các khoản tiền bồi thường thiệt hại và tiền cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật ngay sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh H1;
- VKSND tỉnh H1;
- CA tỉnh H1;
- Trại tạm giam CA tỉnh H1;
- Cục THADS tỉnh H1;
- Bị cáo (qua trại);
- Đại diện người bị hại (theo đ/c);
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Xuân Trọng

Thái Duy Nhiệm

Vũ Thị Thu Hà